

TỜ TRÌNH

**Dự thảo Nghị quyết quy định mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo
dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở
trên địa bàn tỉnh Cà Mau**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau

Thực hiện Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19/02/2025 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25/6/2025; Thông tư số 56/2023/TT-BTC ngày 18/8/2023 của Bộ Trưởng Bộ Tài chính ban hành quy định việc lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở, Ủy ban nhân dân tỉnh dự thảo “Nghị quyết quy định mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Cà Mau” trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua, nội dung cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19/02/2025 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25/6/2025; Thông tư số 56/2023/TT-BTC ngày 18/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL), chuẩn tiếp cận pháp luật (CTCPL) và hòa giải ở cơ sở (HGOCS).

Sau khi hợp nhất tỉnh, HĐND tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 22/9/2025 về việc áp dụng, bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau và tỉnh Bạc Liêu ban hành trước ngày 01/7/2025; theo đó tiếp tục áp dụng Nghị quyết số 34/2023/NQ-HĐND ngày 06/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau về quy định mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở ở trên địa bàn tỉnh.

Thực hiện yêu cầu của Bộ trưởng Bộ Tư pháp tại Công văn số 6243/BTP-KTVB&QLXLVPHC ngày 06/10/2025 về việc hoàn thành việc sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, thay thế hoặc ban hành mới các văn bản chịu sự tác động của việc sắp xếp tổ chức bộ máy trước ngày 01/6/2026, việc xây dựng và ban hành Nghị quyết quy định mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Cà Mau là cần thiết, phù hợp với chủ trương của Đảng, quy định của pháp luật, đúng thẩm quyền và đáp ứng yêu cầu thực tiễn của địa phương.

2. Cơ sở thực tiễn

Thực hiện Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật, Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản có liên quan; đồng thời, đáp ứng yêu cầu tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác PBGDPL, CTCPL và HGOCS, việc gắn kết chặt chẽ giữa xây dựng pháp luật với tổ chức thi hành và công tác PBGDPL ngày càng trở nên cần thiết nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác này và ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân.

Sau khi hợp nhất tỉnh, việc triển khai công tác PBGDPL, CTCPL và HGOCS cho thấy cấp xã là cấp trực tiếp tổ chức thực hiện với khối lượng công việc tăng lên đáng kể do thực hiện mô hình chính quyền hai cấp (*không còn cấp huyện, sáp nhập đơn vị cấp xã*). Vì vậy, việc điều chỉnh mức chi bảo đảm cho các công tác nêu trên là cần thiết nhằm tạo điều kiện thực hiện nhiệm vụ tại cơ sở.

Thực hiện Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 13/02/2026 của HĐND tỉnh và Công văn số 2390/UBND-NC ngày 17/02/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh, việc xây dựng Nghị quyết quy định mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Cà Mau để thay thế Nghị quyết số 34/2023/NQ-HĐND ngày 06/12/2023 của HĐND tỉnh là cần thiết.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN

1. Mục đích ban hành

Việc xây dựng, ban hành Nghị quyết nhằm mục đích làm căn cứ để lập, phân bổ dự toán và thanh toán, quyết toán kinh phí cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh, bảo đảm thống nhất, phù hợp với tình hình thực tế và khả năng cân đối của ngân sách địa phương.

2. Quan điểm xây dựng dự thảo văn bản

Quá trình xây dựng Nghị quyết phải đảm bảo tuân thủ trình tự, thủ tục theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành. Đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất trong hệ thống văn bản pháp luật; đảm bảo công bằng, công khai, minh bạch, bình đẳng; đảm bảo dân chủ trong việc tiếp nhận, phản hồi ý kiến, kiến nghị của cá nhân, cơ quan, tổ chức trong quá trình xây dựng, ban hành văn bản.

Định mức phân bổ kinh phí cho từng nhiệm vụ phù hợp với khả năng cân đối ngân sách, tình hình thực tế của tỉnh và không vượt quá định mức tối đa theo quy định tại Thông tư số 56/2023/TT-BTC ngày 18/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và tình hình thực tế, khả năng cân đối của ngân sách địa phương.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN

Thực hiện Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 13/02/2026 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng dự thảo Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh. Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Tư pháp đã thành lập Tổ soạn thảo để triển khai, xây dựng dự thảo Nghị quyết nêu trên. Tổ soạn thảo tiến hành xây dựng dự thảo Nghị quyết theo quy trình thủ tục của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Tổ chức đăng tải dự thảo trên Cổng thông tin điện tử tỉnh, tổ chức lấy ý kiến

của đơn vị có liên quan và thực hiện truyền thông dự thảo văn bản theo quy định. Hết thời hạn lấy ý kiến, Sở Tư pháp tổng hợp các ý kiến đóng góp của các đơn vị, hoàn thiện dự thảo và gửi cơ quan thẩm định theo quy định (*Sở Tư pháp*). Trên cơ sở ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp, cơ quan soạn thảo tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết. UBND tỉnh đã lấy ý kiến thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh nội dung dự thảo Nghị quyết theo quy định.

Đến nay, hồ sơ dự thảo Nghị quyết đã hoàn chỉnh và đảm bảo thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn có liên quan, đủ điều kiện trình HĐND tỉnh xem xét, thông qua.

IV. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG CỦA VĂN BẢN

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức chi bảo đảm cho công tác PBGDPL, CTCPL và HGOCS trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

2. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân thực hiện công tác PBGDPL, CTCPL và HGOCS trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan.

V. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN

1. Bố cục: Dự kiến bố cục dự thảo Nghị quyết có 06 Điều gồm:

- Điều 1. Phạm vi điều chỉnh
- Điều 2. Đối tượng áp dụng
- Điều 3. Mức chi bảo đảm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở
- Điều 4. Lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán
- Điều 5. Hiệu lực thi hành
- Điều 6. Tổ chức thực hiện

2. Nội dung cơ bản của Nghị quyết quy định định mức chi bảo đảm công tác PBGDPL, CTCPL và HGOCS

Các nội dung, mức chi được cụ thể hóa theo quy định của Thông tư số 56/2023/TT-BTC ngày 18 tháng 8 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và trên cơ sở kế thừa một số nội dung, mức chi hỗ trợ của Nghị quyết số 34/2023/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau ban hành quy định mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Cà Mau, trong đó:

Đối với cấp tỉnh: Đề xuất giữ nguyên mức chi hỗ trợ theo Nghị quyết số 34/2023/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của HĐND tỉnh Cà Mau (trước hợp nhất).

Đối với cấp xã: Đề xuất mức chi cấp xã bằng 60 % so với mức chi cấp tỉnh để phù hợp với tình hình hiện nay và khả năng cân đối ngân sách địa phương.

(Nội dung chi tiết theo dự thảo Nghị quyết gửi kèm Tờ trình này).

VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Nguồn lực, điều kiện thi hành Nghị quyết quy định định mức chi bảo đảm cho công tác PBGDPL, CTCPL và HGOCS của cơ quan, đơn vị, tổ chức thuộc cấp nào do ngân sách nhà nước cấp đó bảo đảm và được tổng hợp vào dự toán ngân sách hàng năm của cơ quan, đơn vị. Dự kiến nguồn kinh phí đảm bảo thực hiện Nghị quyết này năm 2026 là 3.500.000.000 đồng (*tăng 80 triệu đồng so với nguồn kinh phí đã phân bổ năm 2025*). (*kèm theo bảng khái toán*).

2. Việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm cho công tác PBGDPL, CTCPL và HGOCS thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn.

3. Sau khi Nghị quyết được thông qua, Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tổ chức triển khai thực hiện theo đúng quy định.

VII. THỜI GIAN DỰ KIẾN TRÌNH THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT

Dự thảo “Nghị quyết quy định mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Cà Mau” dự kiến trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại kỳ họp thứ 2 (kỳ họp chuyên đề) đầu năm của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Trên đây là Tờ trình về dự thảo “Nghị quyết quy định mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Cà Mau”, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

(*Gửi kèm theo: Dự thảo Nghị quyết; Bản so sánh, thuyết minh nội dung dự thảo; Bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu ý kiến góp ý; Báo cáo đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết 34/2023/NQ-HĐND; Báo cáo thẩm định; Báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định*).

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PTC UBND tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Các Thành viên UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp, Sở Tài chính;
- Lưu: VT, NC (Tâm-308), M.A.174/4

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT.CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Lâm Văn Bi